

Số: 2615 /KLTT-SGDĐT

Ninh Thuận, ngày 14 tháng 11 năm 2017

KẾT LUẬN THANH TRA
chuyên ngành về quản lý các khoản thu, chi ngoài quy định
của nhà nước đầu năm học 2017-2018 tại cơ sở giáo dục
thuộc các cấp học trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Thực hiện Quyết định số 695/QĐ-SGDĐT ngày 02/10/2017 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành thanh tra chuyên ngành về quản lý các khoản thu, chi ngoài quy định của nhà nước đầu năm học 2017-2018 tại cơ sở giáo dục thuộc các cấp học trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Từ ngày 05/10/2017 đến 01/11/2017, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra theo kế hoạch đã phê duyệt;

Xét báo cáo kết quả của Đoàn thanh tra ngày 10/11/2017, Giám đốc Sở GD-ĐT kết luận thanh tra, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất: Khái quát chung

1. Các trường được thanh tra thuộc đơn vị sự nghiệp công lập, đại diện cho các cấp học trên địa bàn huyện và thành phố (huyện Bắc Ái gồm: THPT Bắc Ái; THCS Lê Lợi, THCS Nguyễn Huệ, Tiểu học Phước Tiến B; huyện Thuận Bắc gồm: THCS Phước Kháng, Tiểu học Phước Chiến; huyện Ninh Sơn gồm: THCS Trần Quốc Toàn, THCS Trần Hưng Đạo, Tiểu học Nhơn Sơn B; thành phố Phan Rang-Tháp Chàm gồm: THCS Đông Hải, Tiểu học Đô Vinh 3, Tiểu học Văn Hải 3).

2. Quá trình thực hiện nhiệm vụ nhà trường, nhiệm vụ năm học các đơn vị cũng gặp không ít khó khăn về điều tiết các nguồn lực, ngân sách cấp, chủ yếu đáp ứng nhu cầu chi cho con người, kinh phí chi thường xuyên thấp, đặc biệt các trường trên địa bàn có điều kiện kinh tế khó khăn, miền núi thuộc huyện Bắc Ái và huyện Thuận Bắc.

3. Năm học 2016-2017, 2017-2018 các đơn vị được sự quan tâm, tạo điều kiện về mọi mặt của chính quyền địa phương, cơ quan quản lý giáo dục các cấp; sự phối hợp đồng bộ của các ngành; sự đóng góp, ủng hộ của cha mẹ học sinh về vật chất và tinh thần đã tạo được sự chuyển biến tích cực trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.

Phần thứ hai: Kết quả thanh tra

I. Số liệu tổng hợp: (Phụ lục của 12 đơn vị được thanh tra kèm theo).

II. Kết quả:

Việc thực hiện các quy định liên quan đến hình thành các khoản thu chi theo nguyên tắc thỏa thuận với cha mẹ học sinh (gọi tắt là quỹ), bao gồm: quỹ hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS); quỹ in sao đề, giấy kiểm tra định kỳ, học kỳ; quỹ dọn vệ sinh nhà vệ sinh học sinh (quỹ vệ sinh); quỹ xã hội hóa giáo dục,...đều thể hiện có sự thỏa thuận với CMHS thông qua các cuộc họp CMHS lớp, Ban đại diện CMHS trường vào đầu năm học. ✓

Phân tích chi tiết cho từng nội dung hoạt động liên quan đến hình thành và quản lý các nguồn thu, chi cho thấy:

1. Về quỹ hoạt động của Ban đại diện CMHS lớp, trường:

- Các trường chưa xây dựng kế hoạch hoạt động đúng theo tinh thần của Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ tổ chức, hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh (Thông tư 55) trong việc phối hợp ngày càng sâu, rộng của Ban đại diện CMHS lớp với Giáo viên chủ nhiệm, Ban đại diện CMHS trường với Hiệu trưởng để giáo dục toàn diện học sinh, tập trung đối với giáo dục hoàn thiện đạo đức, nhân cách, kỹ năng sống cho học sinh (phần dạy làm người trong dạy chữ-dạy người).

- Quy định mức kinh phí tự nguyện ủng hộ bình quân cho CMHS là không phù hợp với quy định tại khoản 3, điều 10 của Thông tư 55 (THCS Đông Hải, THPT Bắc Ái, THCS Trần Quốc Toản).

- Các trường có hình thành quỹ hoạt động Ban đại diện CMHS nhưng không trích kinh phí hoạt động cho Ban đại diện CMHS lớp (THCS Đông Hải, THPT Bắc Ái); THCS Trần Quốc Toản trích 40% cho Ban đại diện CMHS lớp, tuy nhiên việc quản lý thu chi quỹ do GVCN tự thu chi và tổng hợp số liệu báo cáo nhà trường cuối học kỳ I, cuối năm nhưng không có hồ sơ, chứng từ thể hiện.


- Nội dung chi chủ yếu dùng để khen thưởng và hỗ trợ các hoạt động của nhà trường là không phù hợp với nội dung, mục đích khi hình thành quỹ hoạt động Ban đại diện CMHS theo quy định tại Thông tư 55 (THCS Đông Hải, THPT Bắc Ái, THCS Trần Quốc Toản).

- Một số trường không hình thành quỹ hoạt động Ban đại diện CMHS (theo Thông tư 55) nhưng vận động từ CMHS hình thành quỹ có tên gọi khác (không được cấp có thẩm quyền quy định bằng văn bản) để hỗ trợ chi cho các hoạt động của nhà trường: TH Văn Hải 3 (quỹ đóng góp tự nguyện, quỹ trang trí lớp), TH Nhơn Sơn B (quỹ khen thưởng), THCS Nguyễn Huệ, THCS Trần Hưng Đạo, THCS Trần Quốc Toản (quỹ lớp).

- Ban đại diện CMHS lớp không đảm bảo về số lượng tối thiểu theo quy định (THCS Đông Hải, THPT Bắc Ái, THCS Nguyễn Huệ, TH Văn Hải 3, THCS Trần Quốc Toản).

2. Về thu, chi các quỹ in sao đề, giấy kiểm tra định kỳ và học kỳ; vệ sinh; xã hội hóa giáo dục, ...:

Các trường chưa xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể về mục đích, nội dung, cân đối thu chi theo nguyên tắc (lấy thu bù chi) của từng hoạt động có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ nhà trường mà cần đến sự hỗ trợ, đóng góp thêm nguồn lực của CMHS và tổ chức, cá nhân ở ngoài nhà trường để thỏa thuận với CMHS từng lớp trước khi đưa ra lấy ý kiến- đồng thuận mới được tiến hành thu, chi theo kế hoạch đã xây dựng. Các trường đang thực hiện quy trình thỏa thuận chưa chặt chẽ (từ Ban đại diện CMHS cấp trường của năm học trước thống nhất chủ trương thu, định mức thu các quỹ thỏa thuận sau đó họp CMHS cấp lớp thông báo mang tính liệt kê các khoản sẽ thu) để lấy ý kiến đồng thuận.

Chi tiết của từng loại quỹ: 

Quỹ in sao đề, giấy kiểm tra định kỳ, học kỳ:

- Không xây dựng dự toán, cân đối lấy thu bù chi và quản lý hồ sơ, chứng từ chưa đảm bảo theo quy định (THCS Đông Hải, THPT Bắc Ái, TH Đô Vinh 3, TH Nhơn Sơn B, TH Văn Hải 3, THCS Trần Hưng Đạo, THCS Trần Quốc Toàn, TH Phước Tiến B-chi từ nguồn hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh); dẫn đến có trường kết dư quỹ cuối năm học 2016-2017 (THCS Trần Quốc Toàn: 5.504.950 đồng). Chỉ mở sổ theo dõi, thiết lập, quản lý chứng từ in sao phục vụ kiểm tra học kỳ, các lần kiểm tra chung định kỳ các môn học do GVCN tự thu chi và báo cáo, không thể hiện hồ sơ, chứng từ (THCS Trần Quốc Toàn với số tiền 18.000.000 đồng).

- Chứng từ thu không có danh sách ký nộp, chỉ lưu trữ bảng tổng hợp danh sách nộp quỹ của bộ phận phụ trách thu (THCS Đông Hải); chứng từ chi chưa đảm bảo nguyên tắc tài chính, không có kế hoạch thực hiện và cũng không có hóa đơn mua hàng hóa, chỉ có phiếu chi với số tiền 5.264.660 đồng (THCS Trần Hưng Đạo).

- Một số trường trên địa bàn có điều kiện kinh tế khó khăn thực hiện chi in sao đề kiểm tra định kỳ, học kỳ và nộp kinh phí in sao đề thi học kỳ về phòng GDĐT *từ ngân sách chi thường xuyên* (THCS Lê Lợi, THCS Phước Kháng, TH Phước Chiến); *chi từ sự đóng góp, hỗ trợ của giáo viên trong nhà trường* (THCS Nguyễn Huệ), tuy nhiên các nhà trường cũng chưa xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể về mục đích, nội dung chi để thực hiện và công khai, minh bạch theo quy định.

Quỹ vệ sinh:

Các trường trên địa bàn có điều kiện kinh tế khó khăn, *không hình thành quỹ vệ sinh về cơ bản đã tổ chức, phân công học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp; vệ sinh nhà vệ sinh qua đó góp phần giáo dục học sinh yêu lao động, biết giữ gìn vệ sinh môi trường.*


Tuy nhiên, một số trường hình thành quỹ vệ sinh trong quá trình thực hiện còn hạn chế, thiếu sót như sau:

- Không xây dựng dự toán lấy thu bù chi để thỏa thuận với CMHS và thực hiện quản lý thu chi quỹ (THCS Đông Hải, THPT Bắc Ái, TH Nhơn Sơn B, TH Văn Hải 3, THCS Trần Hưng Đạo, THCS Trần Quốc Toàn).

- Quản lý không qua bộ phận tài chính của nhà trường, không mở sổ sách theo dõi, thiết lập chứng từ thu chi, lưu trữ - GVCN tự thu, chi không thiết lập hồ sơ, chứng từ để theo dõi, công khai theo quy định (TH Văn Hải 3).

Quỹ xã hội hóa giáo dục:

- Khi phát sinh nội dung hoạt động của nhà trường, cần thiết phải tiến hành chủ trương xã hội hóa để có thêm nguồn lực vật chất thực hiện (như xây dựng thư viện xanh, vườn hoa, cây xanh, đường bit tập thể dục, chỉnh trang sân trường,...), một số trường chưa xây dựng kế hoạch để xác định mục đích, yêu cầu, nội dung, dự toán, cân đối, cách thức huy động nguồn lực và tổ chức thực hiện, theo dõi, giám sát thực hiện,...để công khai cho CMHS biết, bàn bạc tham gia trên tinh thần tự nguyện, sự đóng góp, ủng hộ của các mạnh thường quân, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường và báo cáo cấp quản lý theo quy định (THCS Đông Hải, THCS Trần Hưng Đạo, THCS Trần Quốc Toàn, Tiểu học Đô Vinh 3; Tiểu học Nhơn Sơn B);

- Hình thành quỹ để hỗ trợ chi *khi phát sinh hoạt động của nhà trường*, quy trình ngược (THCS Đông Hải). 

Phần thứ ba: Kết luận- kiến nghị, xử lý

I. Kết luận

1. Trong năm học 2016-2017, 2017-2018 đến thời điểm 30/9/2017, các trường được thanh tra đã thực hiện việc phối hợp với cha mẹ trong công tác giáo dục toàn diện học sinh theo quy định của Điều lệ nhà trường và Thông tư 55. Cha mẹ học sinh đã có nhiều đóng góp, ủng hộ tích cực các nguồn lực cả bằng vật chất và tinh thần cho nhà trường vì sự nghiệp giáo dục chung.

2. Quá trình hình thành, quản lý các nguồn thu chi ngoài quy định của Nhà nước từ sự đóng góp, ủng hộ mang tính tự nguyện, thỏa thuận của cha mẹ học sinh, các tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường về cơ bản đảm bảo được các quy định của cấp quản lý và của pháp luật có liên quan. Không xảy ra tình trạng lạm thu.

3. Tuy nhiên, quá trình hình thành, quản lý các nguồn thu chi ngoài quy định của Nhà nước vẫn còn những hạn chế, thiếu sót.

3.1. Các nhà trường, hoạt động của *Ban đại diện CMHS lớp, trường* còn mang tính hình thức, chủ yếu cha mẹ học sinh liên hệ để nhận lại thông tin về kết quả giáo dục của con em mình và hoàn thành các khoản đóng góp, ủng hộ nguồn lực tài chính. Chưa thực hiện đúng với tinh thần của Thông tư 55 (chủ động tổ chức để GVCN, Hiệu trưởng phối hợp với Ban đại diện CMHS lớp, trường có kế hoạch hoạt động trong việc giáo dục toàn diện học sinh, đặc biệt đối với giáo dục hoàn thiện nhân cách, đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh). Một số trường, Ban đại diện CMHS lớp chưa đảm bảo về số lượng theo quy định (THCS Đông Hải, THPT Bắc Ái, THCS Nguyễn Huệ, TH Văn Hải 3, THCS Trần Quốc Toản); chưa thống nhất để trích kinh phí cho Ban đại diện CMHS lớp hoạt động (THCS Đông Hải, THPT Bắc Ái).

Một số nội dung chi chưa đúng mục đích quỹ hoạt động của Ban đại diện CMHS theo quy định tại thông tư 55 (THCS Đông Hải, THPT Bắc Ái, THCS Trần Quốc Toản).

3.2. Các nhà trường, hình thành các khoản thu chi quỹ in sao đề, giấy kiểm tra định kỳ, học kỳ; vệ sinh; xã hội hóa giáo dục,... nhưng chưa xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể về *mục đích, nội dung, cân đối (lấy thu bù chi)* của từng hoạt động có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ nhà trường mà cần đến sự hỗ trợ, đóng góp thêm nguồn lực của CMHS và tổ chức, cá nhân ở ngoài nhà trường để thỏa thuận với CMHS từng lớp trước khi đưa ra lấy ý kiến- đồng thuận mới được tiến hành thu, chi. Cụ thể:

- Chưa xây dựng dự toán thu chi để thực hiện việc quản lý và công khai minh bạch theo quy định: đối với quỹ in sao đề, giấy kiểm tra (12/12 trường), trường THCS Trần Quốc Toản kết dư quỹ cuối năm học 2016-2017 là 5.504.950 đồng; quỹ vệ sinh (THPT Bắc Ái, THCS Đông Hải, TH Nhơn Sơn B, TH Văn Hải 3, THCS Trần Hưng Đạo, THCS Trần Quốc Toản).

- Hình thành quỹ xã hội hóa giáo dục mang tính chất để hỗ trợ chi khi phát sinh hoạt động của nhà trường (THCS Đông Hải).

- Quản lý thu chi không qua bộ phận tài chính nhà trường để mở sổ theo dõi, thiết lập, chứng từ quỹ in sao đề, giấy kiểm tra (THCS Trần Quốc Toản, TH Đô Vinh 3), quỹ vệ sinh (TH Văn Hải 3). Chứng từ chi chưa đảm bảo nguyên tắc tài chính, không có hóa đơn mua hàng (THCS Trần Hưng Đạo).

4. Nguyên nhân của những hạn chế, thiếu sót

- Hiệu trưởng, kế toán các nhà trường thực hiện chưa đảm bảo nguyên tắc về quản

lý tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập liên quan đến quá trình hình thành, quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính từ sự đóng góp của cha mẹ học sinh trong đơn vị (phản ánh, theo dõi đầy đủ, chính xác, khách quan, công khai minh bạch). Đặc biệt là nguyên tắc đồng thuận, tự nguyện đối với các khoản thu ngoài quy định của nhà nước từ CMHS (quyền quyết định là của CMHS- khi họ đã rõ và thống nhất với kế hoạch thực hiện, gắn với từng nội dung được nhà trường trao đổi);

- Hầu hết Hiệu trưởng các nhà trường chưa xác định đầy đủ về nội dung và ý nghĩa của việc tham gia sâu, rộng với nhà trường để giáo dục hình thành, hoàn thiện nhân cách, đạo đức học sinh (dạy làm người) của Ban đại diện CMHS từng lớp, trường đã được pháp lý hóa bằng Thông tư 55. Đặc biệt trong giai đoạn thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục hiện nay, cũng như kế hoạch đổi mới, đột phá trong công tác quản lý giáo dục của tỉnh giai đoạn 2016-2020;

- Các nhà trường chưa tổ chức thực hiện rút kinh nghiệm từ Kết luận thanh tra về quản lý các khoản thu, chi đầu năm ở các năm học trước nên các hạn chế, tồn tại vẫn chưa được khắc phục triệt để.

II. Kiến nghị, xử lý

1. Đối với đơn vị được thanh tra

Tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra bằng kế hoạch, giải pháp gắn với từng nội dung cụ thể đã được kết luận. Rút kinh nghiệm, chấn chỉnh đối với tổ chức, cá nhân để xảy ra hạn chế, thiếu sót trong quản lý tài chính của đơn vị.

Các nhà trường phải thực hiện đầy đủ về nội dung và ý nghĩa của Thông tư 55 để thực sự phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh của từng lớp, như một chủ thể trong việc phối hợp với nhà trường để giáo dục hình thành, hoàn thiện đạo đức, nhân cách, kỹ năng sống cho học sinh, thể hiện sự đột phá tích cực trong đổi mới công tác quản lý giáo dục.

Một số kiến nghị, xử lý cụ thể:

- Trường THCS Trần Quốc Toản kết dư quỹ in sao đề, giấy kiểm tra trong năm học 2016-2017, thực hiện việc cân đối lấy thu bù chi nhằm giảm thu hoặc không thu cho năm học 2017-2018. Báo cáo công khai với CMHS.

- Quản lý các khoản thu chi theo nguyên tắc thỏa thuận: chỉ được thực hiện khi có kế hoạch mang tính pháp lý xác định rõ mục đích, nội dung, cân đối lấy thu bù chi,...gắn với nhiệm vụ giáo dục của đơn vị và phải được thông qua CMHS đồng thuận.

- Hiệu trưởng các trường THCS Nguyễn Huệ, THCS Trần Hưng Đạo, THCS Trần Quốc Toản chấm dứt việc hình thành quỹ lớp, tạo ra thêm các áp lực về thu chi tài chính với học sinh. Các hoạt động của lớp khi phát sinh nhu cầu cần sự ủng hộ, đóng góp từ cha mẹ học sinh (thăm bạn ốm đau, tham gia hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống bên ngoài nhà trường, tổng kết cuối năm học,...) sẽ do GVCN và Ban đại diện CMHS lớp bàn bạc thống nhất thực hiện ở thời điểm, hoạt động cụ thể (nếu có).

- Tất cả các khoản thu, chi theo thỏa thuận phải thiết lập đầy đủ các chứng từ, hạch toán quản lý, lưu trữ đảm bảo. Các khoản thu, chi phải đúng mục đích, không được để ngoài sổ sách kế toán và báo cáo tài chính bất kỳ khoản thu hợp pháp về giáo dục và đào tạo theo quy định trong đơn vị.

- Thực hiện nguyên tắc công khai, minh bạch các hoạt động tài chính theo quy định, đảm bảo tính pháp lý và Quy chế dân chủ cơ sở trong đơn vị sự nghiệp. //

- Thường xuyên, định kỳ tổ chức tự kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản và công khai các khoản thu, chi trong đơn vị theo quy định.

Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra (bằng văn bản và hồ sơ liên quan) về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở) sau **15 ngày** kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra tại đơn vị, trên Website của Sở.

2. Đối với các phòng GDĐT huyện, thành phố

Quản lý, chỉ đạo, theo dõi các đơn vị được thanh tra trực thuộc phòng thực hiện Kết luận thanh tra về các khoản thu chi đầu năm học; đồng thời rút kinh nghiệm chung (bằng văn bản hoặc thông qua giao ban hiệu trưởng) cho các nhà trường thuộc các cấp học, đặc biệt về những hạn chế, thiếu sót đã được chỉ ra, tạo tác động mang tính hệ thống.

3. Đối với các phòng chuyên môn của Sở

Các phòng chuyên môn của Sở trong chức năng nhiệm vụ được giao, căn cứ Kết luận thanh tra, tiếp tục tham mưu, đề xuất để Sở GD-ĐT ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm tăng cường quản trị các đơn vị, trường học trong phạm vi toàn ngành thực hiện có hiệu quả Thông tư 55, các văn bản pháp luật khác có liên quan trong quản lý tài chính, tài sản tại các đơn vị, thực hiện đúng quy định và nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý; tạo đột phá trong đổi mới công tác quản lý giáo dục.

4. Thanh tra Sở

Theo dõi, đôn đốc, phối hợp các phòng chức năng của Sở kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận: 

- Thanh tra Bộ GD-ĐT (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Đơn vị được thanh tra (thực hiện);
- Lãnh đạo Sở (th/dõi thực hiện);
- UBND huyện, thành phố (th/dõi, chỉ đạo);
- Các phòng GD-ĐT (thực hiện);
- Các phòng chuyên môn Sở: KHTC, GDTrH (thực hiện);
- Trên Website Sở;
- Lưu: VT, TTr.



Nguyễn Bá Ninh



Phụ lục kèm theo Kết luận thanh tra số: 2615 /KLTT-SGDDT ngày 14 /11/2017 của Sở GDĐT

PHỤ CHỨNG TỬ THU, CHI CÁC KHOẢN NGOÀI QUY ĐỊNH CỦA NHÀ NƯỚC NĂM HỌC 2016-2017.

Đơn vị tính: đồng

TRƯỜNG THPT ĐÔNG HẢI-PHAN RANG -TC

STT	Nội dung thu, chi	Tổng thu	Còn lại năm trước chuyển sang	Số tiền chi	Còn lại	Ghi chú
TRƯỜNG THCS ĐÔNG HẢI-PHAN RANG-TC.						
I. Chi thuộc khoản thu quỹ CMHS						
1	Chi trả tiền thuê Âm thanh khai giảng năm học			550.000		
2	Chi Bồi dưỡng Văn Nghệ			600.000		
3	Chi trả tiền thuê Âm thanh lễ 20/11			670.000		
4	Chi mua tiền mua hoa Hội nghị CMHS			60.000		
5	Chi mua tiền nước uống Hội nghị CMHS			500.000		
6	Hỗ trợ kinh phí văn nghệ			500.000		
7	Mua hoa tặng nhân ngày 20/11			200.000		
8	Mua hoa tặng Tổng kết năm học			50.000		
	Tổng	18.160.000	-	3.130.000	15.030.000	
II. Chi thuộc khoản thu XHH						
1						
2	Mua nước khoáng khai giảng			700.000		
3	Hỗ trợ chia tay giáo viên nghỉ hưu (Cô Vy)			500.000		
4	Tiền bao số đầu bài			200.000		
5	Mua sổ đăng ký cá biệt (thư viện)			35.000		
6	Bồi Dưỡng hiến máu nhân đạo			400.000		
7	Hội nghị CBCC năm học 2016-2017			1.200.000		
8	Hội khỏe phù động cấp trường			3.815.000		
9	Mua sách Bác Hồ và đạo đức lối sống			128.000		
10	Photo tài liệu GV dạy giỏi			550.000		
11	Chi tiền bồi dưỡng phòng chống bão lụt			500.000		
12	Ứng hộ chất độc da cam			200.000		
13	Hỗ trợ tiền nước tọa đàm 20/11			1.700.000		
14	Bồi dưỡng học sinh giỏi cấp thành phố			570.000		
15	Bồi dưỡng thi Internet cấp TP			270.000		
16	Hỗ trợ tiền thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố			2.370.000		
17	Mua tài liệu TTHCM			200.000		
18	Khen thưởng học sinh tham gia Internet cấp trường			340.000		
19	Đóng tiền tham gia học TTHCM tại phường			750.000		
20	Mua khung ảnh			55.000		
21	Chi tiền cúng đình Đông Giang			200.000		
22	Đóng gáy tài liệu sinh hoạt tổ			60.000		
23	Mua hoa tặng trường Lý Tự Trọng			300.000		
24	Mua hoa sơ kết HKII			50.000		
25	Hỗ trợ liên hoa chia tay lớp 9			700.000		
	Tổng	15.900.000	-	15.793.000	107.000	
III. Chi thuộc khoản thu vệ sinh						
1	Chi tiền sửa xe rác			220.000		
2	Sửa hầm cầu, và hầm rút			550.000		
3	Mua xe đẩy rác vệ sinh			1.000.000		
4	Chi tiền vệ sinh tháng 9			2.500.000		
5	Chi tiền nhân công làm ống nước bê			900.000		
6	Chi tiền vệ sinh tháng 10			2.500.000		
7	Chi tiền vệ sinh tháng 11			2.500.000		
8	Chi tiền làm ống nước nhà vệ sinh			400.000		
9	Chi tiền vệ sinh tháng 12			2.500.000		
10	Làm hệ thống nước uống			800.000		
11	Chi tiền vệ sinh tháng 01			2.500.000		
12	Chi tiền mua phân đất trồng cây			1.100.000		
13	Chi tiền vệ sinh tháng 02			2.500.000		
14	Chi tiền làm ống nước			300.000		
15	Chi tiền vệ sinh tháng 03			2.500.000		
16	Chi tiền vệ sinh tháng 04			2.500.000		
17	Chi tiền sửa lý nhà vệ sinh bị nghẹt			400.000		
18	Chi tiền vệ sinh tháng 05			2.500.000		
	Tổng	28.520.000	-	28.170.000	350.000	
IV. Chi thuộc khoản thu Giấy thi kiểm tra chung:						
1	Nộp tiền đề thi kiểm tra chung HKI về Phòng GDĐT.			1.285.000		
2	Photo đề thi kiểm tra chung HKI			18.157.650		
3	Mua giấy kiểm tra HKI			2.520.000		
4	Nộp tiền đề thi kiểm tra chung HKII về Phòng GDĐT.			1.170.000		
5	Photo đề thi kiểm tra chung HKII			18.810.350		
6	Mua giấy kiểm tra HKI			3.000.000		
	Tổng	44.943.000	-	44.943.000	-	

STT	Nội dung thu, chi	Tổng thu	Còn lại năm trước chuyển sang	Số tiền chi	Còn lại	Ghi chú
TỔNG CỘNG:		107.523.000	-	92.036.000	15.487.000	

TRƯỜNG TIỂU HỌC VĂN HẢI 3-PHAN RANG-TC.

I. Chi thuộc khoản thu quỹ in ấn đề thi						
1	Thanh toán tiền photo in đề thi năm học 2016 - 2017			3.414.400		
Tổng		3.415.000	-	3.414.400	600	
II. Chi thuộc khoản thu quỹ vận động cha mẹ học sinh (CMHS)						
1	Chi sinh hoạt ngoại khóa 26/3/2017			510.000		
2	Khen thưởng năm học 2016 - 2017			14.570.000		
Tổng		15.520.000	-	15.080.000	440.000	
III. Chi thuộc khoản thu quỹ Ăn phẩm						
1	Chi nộp tiền mua ăn phẩm (Học bạ + Sổ liên lạc)			2.828.000		
Tổng		2.828.000	-	2.828.000	-	
IV. Chi thuộc khoản thu Khác						
Tổng						
TỔNG CỘNG:		21.763.000	-	21.322.400	440.600	

TRƯỜNG TH ĐỒ VINH 3-PHAN RANG-TC.

I. Chi thuộc khoản thu Quỹ Tài trợ GD						
1	Chi khen thưởng văn nghệ 20/11			2.150.000		
2	Chi hỗ trợ HS tham gia Hội thi văn nghệ nhà thiếu nhi Tỉnh			500.000		
3	Khen GV đạt giải Viết chữ đẹp cấp trường			1.100.000		
4	Khen HS đạt giải Giữ vở sạch - Viết chữ đẹp cấp trường			1.920.000		
5	Khen HS tham gia thi Internet tiếng Anh, Toán, Tiếng Việt cấp trường đạt điểm cao			900.000		
6	Khen HS tham gia thi Internet tiếng Anh, Toán, Tiếng Việt cấp Tp, Tỉnh			590.000		
7	Khen HS đạt giải Kể chuyện tấm gương Đạo đức Hồ Chí Minh			360.000		
8	Học bổng cho HS khó khăn vươn lên trong học tập			2.000.000		
9	Khen thưởng HS đạt thành tích cuối năm học 2016-2017			29.126.000		
Tổng		39.172.000	1.805.500	38.646.000	2.331.500	
II. Chi thuộc khoản thu Xã hội hóa						
1	Sửa góc sân bị hỏng			2.363.000		
2	Làm thêm sân khấu			3.080.000		
3	Vệ tranh trang trí phòng Nghệ thuật			1.500.000		
4	Kê trưng bày phòng Nghệ thuật			450.000		
5	Mua khăn bàn cho các lớp học			500.000		
6	Máy áo Lẽ ra trường cho HS lớp 5 (110 bộ)			11.000.000		
7	Đóng bán HS cho phòng Nghệ thuật			8.250.000		
8	Tủ nhôm đựng sản phẩm cho phòng Nghệ thuật			7.000.000		
9	Máy phong màn sân khấu			2.500.000		
10	Xây bồn rửa tay cho HS			1.869.000		
11	Thảm dầm chân cho lớp học			660.000		
12	Mua cây vườn sinh học			223.000		
Tổng		39.395.000	-	39.395.000	-	
III. Chi thuộc khoản thu Chữ thập đỏ						
1				2.809.200		
2	Quà Trung thu cho HS nghèo			900.000		
3	Mua heo đất			140.000		
4	Đặt bảo nhân đạo			128.200		
5	Mua chậu trồng cây thuốc nam			200.000		
6	Mua bút ủng hộ trẻ em tàn tật			300.000		
7	BD hiến máu nhân đạo			200.000		
8	Quà thăm gia đình chính sách 22/12			400.000		
9	Quà Tết cho HS nghèo			9.600.000		
10	Mua heo đất đợt 2			150.000		
11	Hỗ trợ nhân đạo cho HS Linh lớp 2C mồ côi cha mẹ (cả năm học 16-17)			900.000		
12	Mua BHYT cho HS khó khăn lớp 5C			434.035		
13	Làm bảng khẩu hiệu Chữ thập đỏ			60.000		
14	Làm bảng sơ đồ Hội viên Chữ thập đỏ			140.000		
15	Quà thăm gia đình chính sách 30/4			400.000		
16	Học bổng cho HS khó khăn vươn lên trong học tập			2.200.000		
Tổng		14.986.000	2.809.200	16.152.235	1.642.965	
IV. Chi thuộc khoản thu Khuyến học						

STT	Nội dung thu, chi	Tổng thu	Còn lại năm trước chuyển sang	Số tiền chi	Còn lại	Ghi chú
1	Hỗ GV dự thi GVCN giỏi cấp Thành phố			200.000		
2	Hỗ GV dự thi GV Tổng phụ trách Đội giỏi cấp Thành phố			200.000		
3	Hỗ GV dự thi GVCN giỏi cấp Tỉnh			300.000		
4	Khen thưởng GV TPT Đội giỏi cấp Tp (giải ba)			300.000		
5	Khen thưởng GV đạt giải GVCN giỏi cấp Tỉnh			500.000		
	Tổng	3.600.000	-	1.500.000	2.100.000	
V. Chi thuộc khoản thu Khác						
	Tổng					
	TỔNG CỘNG:	97.153.000	4.614.700	95.693.235	6.074.465	

TRƯỜNG TIỂU HỌC NHƠN SƠN B-NINH SƠN

I. Chi thuộc khoản thu khen thưởng và làm nền nơi hệ thống nước cho HS						
1	Mua ống, nối, van, lõi, keo, dây điện, ... hoàn chỉnh hệ thống nước HS		278.000	625.000		
2	Mua cát, xi măng, gạch, tiền công làm nền nơi hệ thống nước HS			3.550.000		
3	Thanh toán khen thưởng học sinh năm học: 2016-2017			5.934.000		
	Tổng	10.270.000	278.000	10.109.000	439.000	
II. Chi thuộc khoản thu giấy thi						
1	Thanh toán tiền làm đề thi giữa HKI (2016-2017)		19.500	327.000		
2	Thanh toán tiền làm đề thi Tiếng Chăm + Anh HKI (2016-2017)			296.000		
3	Thanh toán tiền làm đề thi học kỳ I năm học 2016-2017			632.000		
4	Thanh toán tiền làm đề thi giữa HKII K 1,2,3(2016-2017)			182.000		
5	Thanh toán tiền làm đề thi giữa HKII (2016-2017) khối 4,5			143.000		
6	Thanh toán tiền làm đề thi HKII (16-17) tiếng Anh, Chăm			283.000		
7	Thanh toán tiền làm đề thi HKII (2016-2017) phổ thông			463.000		
	Tổng	2.940.000	19.500	2.326.000	633.500	
III. Chi thuộc khoản thu Anh Văn						
1	Chi thanh toán tiền HD giáo viên Anh văn tháng 9+10/2016		2.298.000	5.978.000		
2	Chi thanh toán tiền HD giáo viên Anh văn tháng 11,12/2016 + tháng 1,2,3/2017			14.945.000		
3	Chi thanh toán tiền HD giáo viên Anh văn tháng 4/2017			2.989.000		
4	Chi thanh toán tiền HD giáo viên Anh văn tháng 5/2017			2.989.000		
	Tổng	28.980.000	2.298.000	26.901.000	4.377.000	
IV. Chi thuộc khoản thu vệ sinh						
1	Chi thanh toán tiền hợp đồng vệ sinh nửa tháng 8/2016		1.496.000	750.000		
2	Chi thanh toán tiền hợp đồng vệ sinh tháng 9+10/2016			3.000.000		
3	Chi thanh toán tiền hợp đồng vệ sinh tháng 11/2016			1.500.000		
4	Chi thanh toán tiền hợp đồng vệ sinh tháng 12/2016+1,2,3/2017			6.000.000		
5	Thanh toán tiền mua ca, xô để nhà vệ sinh của học sinh			905.000		
6	Chi thanh toán tiền hợp đồng vệ sinh tháng 04/2017			1.500.000		
7	Chi thanh toán tiền hợp đồng vệ sinh tháng 05/2017			1.500.000		
	Tổng	14.667.000	1.496.000	15.155.000	1.008.000	
V. Chi khoản thu XHHGD:						
1	Chi làm sân bê tông.	14.650.000	-	14.650.000	-	Gộp với khoản thu được của các năm trước.
	Tổng	14.650.000	-	14.650.000	-	
	TỔNG CỘNG:	71.507.000	56.857.000	71.507.000	6.457.500	

TRƯỜNG THCS TRẦN HƯNG ĐẠO-NINH SƠN

I. Chi thuộc khoản thu quỹ vệ sinh						
1	Chi mua dụng cụ quét dọn nhà vệ sinh học sinh mua các loại chổi			165.000	5.499.000	
2	Mua dụng cụ nhà vệ sinh học sinh mua 2 cái sọt rác lớn			160.000	5.339.000	
3	Chi mua chổi			155.000	5.184.000	
4	Chi tiền công quét dọn nhà vệ sinh T9 / 2016 Theo HD số 81 / HDTHĐ ngày 20/8/2016			500.000	4.684.000	
5	Chi tiền công quét dọn nhà vệ sinh T10 / 2016			500.000	4.184.000	
6	Chi tiền công quét dọn nhà vệ sinh T11 / 2016			500.000	3.684.000	
7	Chi tiền công quét dọn nhà vệ sinh T12 / 2016			500.000	3.184.000	
8	Chi tiền công quét dọn nhà vệ sinh T1 / 2017			500.000	2.684.000	
9	Chi tiền công quét dọn nhà vệ sinh T2 / 2017			500.000	2.184.000	
10	Chi tiền công quét dọn nhà vệ sinh T3 / 2017			500.000	1.684.000	
11	Chi tiền công quét dọn nhà vệ sinh T4 / 2017			500.000	1.184.000	
12	Chi tiền công quét dọn nhà vệ sinh T5 / 2017			500.000	684.000	
13	Chi tiền công quét dọn nhà vệ sinh T8 / 2017			500.000	184.000	
14	Mua dụng cụ chổi mua chổi và xô bông			184.000	-	

STT	Nội dung thu, chi	Tổng thu	Còn lại năm trước chuyên sang	Số tiền chi	Còn lại	Ghi chú
Tổng		4.737.000	927.000	5.664.000	-	
II. Chi thuộc khoản thu quỹ xã hội hóa						
1	Quỹ xã hội hóa sẽ nộp về phòng GD vào T12/2017 để sửa chữa hàng rào				22.473.000	
Tổng		22.473.000	-	-	22.473.000	
III. Chi thuộc khoản thu giấy thi						
Tổng thu HKI		3.147.000				
1	Nộp về phòng GD-ĐT để Photo để kiểm tra học kỳ I lớp 10			500.000	2.647.000	
2	Photo để kiểm tra học kỳ I của các khối 6,7,8,9			2.600.000		
Thu HKII		3.025.000	47.000			
3	Pho to để kiểm tra học kỳ II môn văn - Toán lớp 9			50.000	3.022.000	
4	Pho to để thi học kỳ II các khối 6,7,8,9			1.769.000	1.253.000	
5	Giấy làm bài kiểm tra, giấy A 4 , bí niêm phong			1.253.000	-	
Tổng		6.172.000	-	6.172.000	-	
IV. Chi thuộc khoản thu Khác						
Tổng						
TỔNG CỘNG:		33.382.000	927.000	11.836.000	22.473.000	

TRƯỜNG THCS TRẦN QUỐC TOẢN-NINH SƠN

I. Chi thuộc khoản thu quỹ vệ sinh						
1	Chi mua nước lau sàn năm học: 15 -16			270.000		
2	Chi mua bi giăng, ống, Vic , van trang bị cho nhà vệ sinh HS			1.214.000		
3	Chi tiền công dọn vệ sinh từ 9/2016 đến 5/2017			10.800.000		
4	Chi mua dụng cụ dọn vệ sinh trường học			3.186.000		
Tổng		21.900.000	1.281.680	15.470.000	7.711.680	
II. Chi thuộc khoản thu Quỹ xe đạp						
1	Chi tiền làm thẻ xe đạp			750.000		
2	Chi tiền mua ống bơm			160.000		
3	Chi 70% tiền công giữ xe cho học sinh			13.790.000		
Tổng		19.660.000	6.502.140	14.700.000	11.462.140	
III. Chi thuộc khoản thu Quỹ khuyến học						
1	Chi mua vở khen thưởng HSG nhất khối: 15 -16			420.000		
2	Chi khen thưởng cho GV có HSG MTCT cấp khu vực 15-16			1.000.000		
3	Chi bồi dưỡng cho HS đi thi HSG MTCT cấp tỉnh 16-17			300.000		
4	Chi bồi dưỡng cho GV ôn đội tuyển HSG huyện 16 -17			1.800.000		
5	Chi khen thưởng cho GV có HSG huyện 16 -17			2.100.000		
6	Bồi dưỡng học sinh dự thi IOE cấp Quốc gia			100.000		
7	Chi thưởng cho GV có HSG cấp tỉnh NH: 16 -17			200.000		
Tổng		7.670.000	417.000	5.920.000	2.167.000	
IV. Chi thuộc khoản thu Quỹ ghế ngồi						
1	Chi mua ghế phục vụ cho học sinh			5.742.000		
Tổng		6.570.000	3.965.000	5.742.000	4.793.000	
V. Chi thuộc khoản thu Quỹ đề thi						
1	Chi tiền đề thi HKI của Sở giáo dục			869.000		
2	Chi tiền phổ thông đề thi HKI năm học: 16 -17			3.453.300		
3	Chi tiền làm đề thi HKII 16 -17, giấy làm bài thi			3.603.400		
Tổng		12.565.000	865.650	7.925.700	5.504.950	
VI. Chi thuộc khoản thu Quỹ xã hội hóa						
1	Chi tiền công xây đường bê tông			8.500.000		
2	Chi tiền mua vật liệu làm đường bê tông			12.400.000		
3	Chi gắn camera lớp học			30.580.000		
Tổng		45.450.000	14.171.750	51.480.000	8.141.750	
VII. Chi thuộc khoản thu Quỹ Ban ĐDCMHS						
1	Chi mua bánh kẹo mừng tết Trung thu cho HS nghèo			2.000.000		
2	Chi cho đội tuyển tham dự kỳ thi HSG MTCT huyện			240.000		
3	Chi cho đội tuyển tham dự HSG văn hóa huyện 16 -17			1.550.000		
4	Bồi dưỡng cho GV luyện thi HSG huyện NH: 16- 17			1.800.000		
5	Khen thưởng HS có thành tích cao HKI: 16- 17			600.000		
6	Chi đội tuyển tham dự thi HSG MTCT tỉnh NH: 16- 17			300.000		
7	Chi hỗ trợ cho đội tuyển thi Olympic tỉnh nh:16 -17			540.000		
8	Chi hỗ trợ cho đội tuyển tham dự HSG văn hóa tỉnh nh:16 -17			450.000		
9	Chi mua hoa ngày 20.10;20.11;8.3 và mừng trường chuẩn QG			1.760.000		
10	Chi khen thưởng giáo viên chủ nhiệm giỏi			300.000		
11	Chi khen thưởng HSG cấp tỉnh NH: 16 -17			400.000		
12	Chi khen thưởng HSG cấp huyện NH: 16 -17			300.000		
13	Chi khen thưởng HS đạt thành tích cao NH: 16-17			3.220.000		
14	Chi làm giấy mời họp phụ huynh			450.000		

STT	Nội dung thu, chi	Tổng thu	Còn lại năm trước chuyển sang	Số tiền chi	Còn lại	Ghi chú
15	Chi khen thưởng HS giỏi nhất khối NH: 16 -17			1.050.000		
	Tổng	19.390.000	8.180.000	14.960.000	12.610.000	
VIII. Chi thuộc khoản thu khác						
	Tổng					
TỔNG CỘNG:		133.205.000	35.383.220	116.197.700	52.390.520	

TRƯỜNG TH PHƯỚC CHIẾN-THUẬN BẮC

I. Chi thuộc khoản thu số liên lạc + Học bạ						
1	Số liên lạc	3.120.000	-	3.360.000	(240.000)	Đơn vị trả số thu còn thiếu
	Tổng	3.120.000	-	3.120.000	-	
2	Học bạ	-	-	1.540.000	(1.540.000)	Đơn vị dùng tiền ngân sách để thanh toán
	Tổng	3.120.000	-	3.120.000	-	
II. Chi thuộc khoản thu vệ sinh						
	Tổng	-	-	-	-	Không thu được thanh toán bằng tiền ngân sách
III. Chi thuộc khoản thu nước						
	Tổng	-	-	-	-	Dùng chung với CBGV
IV. Chi thuộc khoản thu giấy thi						
	Tổng	-	-	-	-	Dùng giấy VPP để photo
TỔNG CỘNG:		3.120.000	-	3.120.000	-	

TRƯỜNG THCS PHƯỚC KHÁNG-THUẬN BẮC

I. Chi thuộc khoản thu phí vệ sinh						
	Tổng	-	-	-	-	Không thu
II. Chi thuộc khoản thu phí nước uống						
	Tổng	-	-	-	-	Dùng chung với CBGV
III. Chi thuộc khoản thu giấy						
	Tổng	-	-	-	-	Dùng giấy VPP để photo
IV. Chi thuộc khoản thu số liên lạc+học bạ						
	Tổng	-	-	-	-	Chưa thu được Giáo viên của lớp ứng tiền để trả
TỔNG CỘNG:		-	-	-	-	

TRƯỜNG PTDTBT THCS LÊ LỢI-BẮC ÁI

I. Chi thuộc khoản thu giấy thi						
	Tổng	-	-	3.578.000	(3.578.000)	Đơn vị tạm ứng để thanh toán (chưa thu được)
II. Chi thuộc khoản thu quỹ Hội CMHS						
	Tổng	-	-	-	-	Nhà trường không quản lý (Ban ĐD CMHS tự quản lý)
III. Chi thuộc khoản thu ghế chào cờ						
	Tổng	-	-	1.560.000	(1.560.000)	Trích tiền ngân sách để thanh toán
IV. Chi thuộc khoản thu nước uống						
	Tổng	-	-	-	-	Dùng chung với CBGV
V. Chi thuộc khoản thu số liên lạc + Học bạ						
1	Số liên lạc	-	-	218.182	(218.182)	Đơn vị dùng tiền ngân sách để thanh toán
2	Học bạ	-	-	-	-	Đơn vị mua 60 cuốn (chưa xác định được số tiền, do không có chứng từ lưu)
	Tổng	-	-	218.182	(218.182)	
VI. Chi thuộc khoản thu phí vệ sinh						
	Tổng	-	-	-	-	Không thu
TỔNG CỘNG:		-	-	5.356.182	(5.356.182)	

TRƯỜNG PTDTBT THCS NGUYỄN HUỆ-BẮC ÁI

I. Chi thuộc khoản thu Học bạ						
	Tổng			5.909.900	(5.909.900)	Không thu tiền của học sinh Đơn vị dùng tiền ngân sách để thanh toán
II. Chi thuộc khoản thu nước uống						
	Tổng	-	-	-	-	Dùng chung với CBGV
III. Chi thuộc khoản thu giấy thi						
	Tổng					Không thu (GV tự bỏ tiền ra photo)
IV. Chi thuộc khoản thu sách giáo khoa tiếng Anh-lớp 6,7						

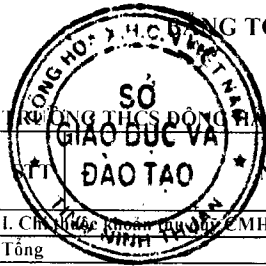
STT	Nội dung thu, chi	Tổng thu	Còn lại năm trước chuyển sang	Số tiền chi	Còn lại	Ghi chú
1	Khôi lớp 6	-	-	3.540.000	(3.540.000)	
2	Khôi lớp 7			3.600.000	(3.600.000)	
Tổng				7.140.000	(7.140.000)	
V. Chi thuộc khoản thu quỹ lớp						2.000 đồng/tuần
Tổng						(Giáo viên thu và quản lý)
TỔNG CỘNG:		-	-	13.049.900	(13.049.900)	

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHƯỚC TIẾN B-BÁC ÁI

I. Chi thuộc khoản thu giấy kiểm tra						
Tổng		1.100.000	-	1.100.000	-	
II. Chi thuộc khoản thu số liên lạc+ học bạ						
1	Số liên lạc	770.000	-	770.000	-	
2	Học bạ	2.024.000	-	2.024.000	-	
Tổng		2.794.000	-	2.794.000	-	
III. Chi thuộc khoản thu vệ sinh						
Tổng		-	-	-	-	Không thu
IV. Chi thuộc khoản thu nước uống						
Tổng		-	-	-	-	Không thu
TỔNG CỘNG:		3.894.000	-	3.894.000	-	

TRƯỜNG THPT BÁC ÁI

I. Chi thuộc khoản thu quỹ CMHS học						
1	Chi hỗ trợ DH đoàn trường NH 2016-2017			500.000		
2	Chi trả tiền sách ôn thi tốt nghiệp NH 2015-2016			1.835.000		
3	Chi hỗ trợ quà ngày 20/11/2016			1.800.000		
4	Chi hỗ trợ tiền ôn thi+ dẫn HS tham gia thi HS giỏi			1.500.000		
5	Chi hỗ trợ hội trại 26/3/2017			3.000.000		
6	Chi hỗ trợ tiền ôn thi+ dẫn HS tham gia thi HS giỏi cấp tỉnh			1.500.000		
7	Chi hỗ trợ thi tốt nghiệp năm học 2016-2017			2.350.000		
Tổng		13.080.000	-	12.485.000	595.000	
II. Chi thuộc khoản thu quỹ vệ sinh						
1	Chi tiền công làm vệ sinh tháng 9+10/2016			1.200.000		
2	Chi tiền công làm vệ sinh thi TN 2015-2016			550.000		
3	Chi tiền công làm vệ sinh tháng 11-12/2016			1.200.000		
4	Chi tiền công làm vệ sinh tháng 1-2/2017			1.200.000		
5	Chi tiền công làm vệ sinh tháng 3-4/2017			1.200.000		
6	Chi tiền công làm vệ sinh tháng 5/2017			600.000		
7	Chi tiền công làm vệ sinh thi TN 2016-2017			400.000		
Tổng		6.540.000	-	6.350.000	190.000	
III. Chi thuộc khoản thu giấy thi (kiểm tra)						
1	Chi mua giấy làm bài thi năm học 2016-2017			3.500.000		
2	Chi mua giấy phôi đề thi, kiểm tra năm học 2016-2017			5.250.000		
3	Chi phôi đề kiểm tra năm học 2016-2017			542.000		
4	Chi thay mực phôi đề kiểm tra, đề thi năm học 2016-2017			3.508.000		
Tổng		12.800.000	-	12.800.000	-	
IV. Chi thuộc khoản thu phụ đạo						
1	Chi tiền phụ đạo tháng 9+10/2016			8.980.000		
2	Chi phụ đạo học sinh đi thi học sinh giỏi môn lịch sử			500.000		
3	Chi tiền phụ đạo tháng 11-12/2016			9.540.000		
4	Chi tiền phụ đạo tháng 1-2/2017			7.600.000		
5	Chi tiền phụ đạo tháng 3-4/2017			7.900.000		
6	Chi tiền phụ đạo tháng 5/2017			14.720.000		
Tổng		49.270.000	-	49.240.000	30.000	
V. Chi thuộc khoản thu ăn phẩm						
1	Chi tiền ăn phẩm học sinh năm học 2016-2017			1.522.000		
Tổng		1.522.000	-	1.522.000	-	
VI. Chi thuộc khoản thu khác						
Tổng			-	-	-	
TỔNG CỘNG:		83.212.000	-	82.397.000	815.000	



**TRƯỜNG TỔNG HỢP CHỨNG TỬ THU, CHI CÁC KHOẢN NGOÀI QUY ĐỊNH CỦA NHÀ NƯỚC
NĂM HỌC 2017-2018 (TỪ NGÀY 01/8/2017 ĐẾN 30/9/2017).**

Đơn vị tính: đồng.

TRƯỜNG THCS ĐỒNG HẢI - TP. PHAN RANG - TC

Nội dung thu, chi	Tổng thu	Còn lại năm trước chuyển sang	Số tiền chi	Còn lại	Ghi chú
I. Chi thuộc khoản thu CMHS					
Tổng		-	-	-	
II. Chi thuộc khoản thu XHH					
Tổng		-	-	-	
III. Chi thuộc khoản thu kiểm tra chung					
Tổng		-	-	-	
IV. Chi thuộc khoản thu khác vệ sinh					
TỔNG CỘNG:		-	-	-	

TRƯỜNG TIỂU HỌC VĂN HẢI 3- TP. PHAN RANG -TC

I. Chi thuộc khoản thu quỹ tiền giấy thi					
Tổng	2.665.000	-	-	2.665.000	
II. Chi thuộc khoản thu quỹ Thư viện					
Tổng	288.000	-	-	288.000	
III. Chi thuộc khoản thu quỹ ấn phẩm (sổ liên lạc+hoc bạ)					
Tổng	1.328.000	-	-	1.328.000	
IV. Chi thuộc khoản thu vận động cha mẹ học sinh (CMHS)					
Tổng	14.756.000	-	-	14.756.000	
TỔNG CỘNG:	19.037.000	-	-	4.281.000	

TRƯỜNG TH ĐỖ VINH 3- TP. PHAN RANG -TC

I. Chi thuộc khoản thu Quỹ Tài trợ GD					
Tổng	44.040.000	2.331.500	-	46.371.500	
II. Chi thuộc khoản thu quỹ Chữ thập đỏ					
Tổng		1.642.965	-	1.642.965	
III. Chi thuộc khoản thu Khuyến học					
Tổng		2.100.000	-	2.100.000	
IV. Chi thuộc khoản thu Xã hội hóa					
Tổng		-	-	-	
V. Chi thuộc khoản thu Khác					
Tổng		-	-	-	
TỔNG CỘNG:	44.040.000	6.074.465	-	50.114.465	

TRƯỜNG TIỂU HỌC NHƠN SƠN B-NINH SƠN

I. Chi thuộc khoản thu vệ sinh					
Tổng					
II. Chi thuộc khoản thu Anh Văn					
Tổng					
III. Chi thuộc khoản thu giấy thi					
Tổng					
IV. Chi thuộc khoản thu khác					
Tổng					
TỔNG CỘNG:		-	-	-	

TRƯỜNG THCS TRẦN HƯNG ĐẠO-NINH SƠN

I. Chi thuộc khoản thu vệ sinh					
Tổng					
II. Chi thuộc khoản thu quỹ xã hội hóa					
Tổng					
III. Chi thuộc khoản thu giấy thi					
Tổng					
IV. Chi thuộc khoản thu Khác					
Tổng					
TỔNG CỘNG:		-	-	-	

TRƯỜNG THCS TRẦN QUỐC TOẢN-NINH SƠN

I. Chi thuộc khoản thu quỹ vệ sinh					
Tổng					
II. Chi thuộc khoản thu Quỹ xe đạp					
Tổng					
III. Chi thuộc khoản thu Quỹ khuyến học					
Tổng					
IV. Chi thuộc khoản thu Quỹ ghế ngồi					
Tổng					
V. Chi thuộc khoản thu Quỹ đề thi					
Tổng					
VI. Chi thuộc khoản thu Quỹ xã hội hóa					
Tổng					
VII. Chi thuộc khoản thu Quỹ Ban ĐDCMHS					
Tổng					

STT	Nội dung thu, chi	Tổng thu	Còn lại năm trước chuyển sang	Số tiền chi	Còn lại	Ghi chú
VIII. Chi thuộc khoản thu khác						
Tổng						
TỔNG CỘNG:		-	-	-	-	

TRƯỜNG TH PHƯỚC CHIÊN-THUẬN BẮC

I. Chi thuộc khoản thu số tiền lệ, học						
Tổng		1.460.000	-	-	1.460.000	
II. Chi thuộc khoản thu khác						
Tổng			-	-	-	
TỔNG CỘNG:		1.460.000	-	-	1.460.000	

TRƯỜNG THCS PHƯỚC KHÁNG-THUẬN BẮC

I. Chi thuộc khoản thu phí vệ sinh						
Tổng						
II. Chi thuộc khoản thu phí nước uống						
Tổng						
III. Chi thuộc khoản thu phí tiền giữ xe						
Tổng						
TỔNG CỘNG:		-	-	-	-	

TRƯỜNG PTDTBT THCS LÊ LỢI-BẮC ÁI

I. Chi thuộc khoản thu giấy thi						
Tổng						
II. Chi thuộc khoản thu Hội CMHS						
Tổng						
III. Chi thuộc khoản thu ghe chèo						
Tổng						
IV. Chi thuộc khoản thu khác						
Tổng						
TỔNG CỘNG:		-	-	-	-	

TRƯỜNG PTDTBT THCS NGUYỄN HUỆ-BẮC ÁI

I. Chi thuộc khoản thu học bạ						
Tổng						
II. Chi thuộc khoản thu giấy thi						
Tổng						
III. Chi thuộc khoản thu vệ sinh						
Tổng						
IV. Chi thuộc khoản thu khác						
Tổng						
TỔNG CỘNG:		-	-	-	-	

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHƯỚC TIẾN B-BẮC ÁI

I. Chi thuộc khoản thu số liên lạc+ học bạ						
Tổng						
II. Chi thuộc khoản thu vệ sinh						
Tổng						
III. Chi thuộc khoản thu giấy kiểm tra						
Tổng						
IV. Chi thuộc khoản thu nước uống						
Tổng						
TỔNG CỘNG:		-	-	-	-	

TRƯỜNG THPT BẮC ÁI

I. Chi thuộc khoản thu quỹ CMHS học						
Tổng			595.000			
II. Chi thuộc khoản thu quỹ vệ sinh						
Tổng			190.000			
III. Chi thuộc khoản thu giấy thi (kiểm tra chung)						
Tổng						
IV. Chi thuộc khoản thu phụ đạo						
Tổng			30.000			
V. Chi thuộc khoản thu ấn phẩm						
Tổng						
VI. Chi thuộc khoản thu						
Tổng						
TỔNG CỘNG:		-	815.000	-	-	

Phụ lục gồm có 08 trang.